

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 180/2022/HSST
Ngày: 17/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Bà Phạm Thị Thu Huyền.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Hữu Đệ.**

2. Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thu Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17/10/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 169/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022. Đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ VĂN H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2000 tại Hà Nội; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Lê Văn D; Họ tên mẹ: Hoàng Thị Th; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2022 đến ngày 04/7/2022; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên toà.

+ Người bị hại:

1. Anh Lê Đức S - Sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, Thành phố H.

2. Anh Bùi Đại Ph - Sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố H.

Anh S, anh Ph đều có đơn xin vắng mặt tại phiên toà.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Đình C - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, Thành phố H.

Anh C có đơn xin vắng mặt tại phiên toà.

3. Ông Lê Đức C - Sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, Thành phố H.

Ông C có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Lê Đức S (Sinh năm 2000, Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, Thành phố H), anh Bùi Đại Ph (Sinh năm 2000, Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố H) và Lê Văn H có mối quan hệ bạn bè học cùng nhau. Lê Văn H do đầu tư chương trình Binomo trên mạng Internet (mô hình quyền chọn nhị phân) dẫn tới thua lỗ, muốn gỡ lại số tiền đã thua nên nảy sinh ý định cầm cố xe máy của mình. Đưa ra thông tin giả, lợi dụng lòng tin của các anh S và Ph mượn xe máy mang đi cầm cố lấy tiền đầu tư.

Khoảng 8 giờ ngày 23/6/2022, Lê Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu: Nâu, BKS: 29L3 – 0110 đến nhà gặp anh Hoàng Đình C (Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, Thành phố H – H quen biết qua mối quan hệ xã hội từ trước) đặt vấn đề vay 15.000.000 đồng. Nhằm tạo lòng tin, H nói để lại chiếc xe máy BKS : 29L3 – 0110 của H. Anh C đồng ý, chuyển khoản số tiền 14.300.000 đồng từ tài khoản số 19133484420018 của anh C tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đến tài khoản số 14647167 của H tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần A, còn lại một phần tiền mặt đưa cho H. Đối với số tiền trên, H đã sử dụng đầu tư Binomo thua lỗ hết.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, H gọi điện thoại cho anh Lê Đức S nói dối mượn xe máy của anh S để đi đến chỗ làm, anh S đồng ý. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh S điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu: Đen – Bạc, BKS: 30N2 – 7272 đón H về nhà anh S tại Thôn Đ, xã T, huyện Đ. Anh S giao xe cho H tại công nhà, H hẹn khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày sẽ trả xe cho anh S. Ngay sau khi mượn được xe của anh S, H mang xe đến nhà gặp anh C đặt vấn đề vay 10.000.000 đồng. Với cách thức như trên, H đã để lại cho anh C chiếc xe máy BKS : 30N2 – 7272 và nói là xe của người thân H. Anh C đồng ý, chuyển khoản số tiền 9.500.000 đồng và đưa cho H một phần tiền mặt. H đầu tư Binomo thua lỗ hết số tiền trên. Tối cùng ngày, anh S liên lạc đòi xe, H nói dối đang ở Công ty chưa về được và hẹn khi nào về sẽ trả xe cho anh S.

Sáng ngày 24/6/2022, H liên lạc với anh Bùi Đại Ph và nói dõ mượn xe của anh Ph để đi có việc cá nhân, hẹn khoảng 13 giờ cùng ngày sẽ trả xe, anh Ph đồng ý. Khoảng 09 giờ cùng ngày, anh Ph điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu: Nâu, BKS: 29S1 – 126.59 đến đón H tại thôn Đ, xã T, huyện, sau đó chở H đến đoạn đường 6km thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện Đ thì giao xe cho H rồi đi chơi. Ngay sau khi nhận xe của anh Ph, H mang xe đến nhà gặp anh C đặt vấn đề vay 15.000.000 đồng, H tiếp tục để lại chiếc xe máy BKS : 29S1 – 126.59 cho anh C và nói là xe của người thân H. Anh C đồng ý, chuyển khoản số tiền 13.900.000 đồng và đưa cho H một phần tiền mặt. H tiếp tục sử dụng số tiền trên đầu tư Binomo thua lỗ hết. Không thấy H trả xe như đã hẹn nên anh Ph liên lạc đòi xe. H đưa ra nhiều lý do gian dối để lùi thời gian trả xe.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/6/2022, anh Ph cùng anh Nguyễn Ngọc Đ (Sinh năm 2000; Nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện Đ – bạn anh Ph) đến thôn Đ, xã T, huyện Đ tìm gặp được H. Không thấy H sử dụng xe của mình, anh Ph hỏi và Lê Văn H thừa nhận việc đã cầm cố xe của anh Ph để vay tiền và đã tiêu hết tiền, không có khả năng chuộc lại xe. Cùng ngày, H thông báo cho anh S về việc đã cầm cố xe của anh S.

Ngày 27/6/2022, anh S và anh Ph đến Cơ quan điều tra – Công an huyện Đ trình báo sự việc.

Sau khi biết việc anh S và Ph đã trình báo Công an, ngày 27/6/2022 Lê Văn H đã nhờ ông Lê Đức C (sinh năm: 1961; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện Đ – bác rể của H) đi gặp anh Hoàng Đình C để chuộc xe. Sáng ngày 28/6/2022, ông Lê Đức C một mình đến nhà và gặp anh Đình C trả 40.500.000 đồng, chuộc 03 chiếc xe rồi mang về giao lại cho H. Ngày 28/6/2022, H đã mang 02 chiếc xe của anh S và anh Ph đến giao nộp cho Cơ quan điều tra, Công an huyện Đ.

Vật chứng tạm giữ của Lê Văn H: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu: Đen – Bạc, BKS 30N2 – 7272; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu: Nâu, BKS: 29S1 – 126.59.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã rà soát và trích xuất hình ảnh camera liên quan đến vụ án, sử dụng 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston màu đen để lưu giữ dữ liệu.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 186 ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đông Anh kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, Đen – Bạc, BKS: 30N2–7272, đăng ký tháng 01/2011 trị giá 10.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 186B ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đông Anh kết

lượn: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream 2011, BKS: 29S1 – 126.59 trị giá 15.000.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản là 25.000.000 đồng

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được và khai: Khi cầm cố xe của anh S và anh Ph cho anh Đình C, H nói "cho em cầm cố xe hộ bạn em". Mỗi lần vay tiền, anh Đình C cắt lãi 300.000 đồng. Một phần chuyển khoản, phần còn lại đưa tiền mặt để đón xe về.

Ông Lê Đức C khai: Khi thỏa thuận chuộc xe, anh Đình C yêu cầu ông Đức C trả số tiền 40.000.000 đồng đã vay và 500.000 đồng tiền lãi.

Tại Cơ quan điều tra, anh Hoàng Đình C khai: Anh Đình C không kinh doanh hoạt động cầm đồ. Ngày 23 và 24/6/2022, H đến gặp anh Đình và nói mẹ H đang nằm viện, cần tiền mổ gấp, đặt vấn đề vay tiền anh Đình C và để lại xe máy của gia đình (xe của bố, xe của anh và xe của chị) cho anh Đình C giữ làm tin. Do có mối quan hệ quen biết với H từ trước nên anh Đình C đồng ý cho H vay tiền không tính lãi. Khi ông Đức C đến trả tiền và chuộc xe về, ông Đức C có đưa thêm số tiền 500.000 đồng nói là "tiền cảm ơn" do đã cho H vay tiền.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tổ chức đối chất giữa H và anh Đình C, đối chất giữa ông Đức C và anh Đình C. Tại cơ quan điều tra, H, ông Đức C và anh Đình C giữ nguyên lời khai của mình. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với anh Hoàng Đình C về hành vi Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có và hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Đối với việc Lê Văn H đầu tư vào sàn giao dịch Binomo, ngày 24/8/2022 Cơ quan điều tra - Công an huyện Đ đã có Công văn số 1522 gửi Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam đề nghị cung cấp việc cấp phép hoạt động tại Việt Nam của sàn Binomo nhưng hết thời hạn điều tra chưa có kết quả phúc đáp, do vậy Cơ quan điều tra tách rút tài liệu để xác minh xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu Nâu, BKS 29L3–0110, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lê Văn H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu Đen – Bạc, BKS: 30N2 – 7272 và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu Nâu, BKS: 29S1 – 126.59, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Đức S và anh Bùi Đại Ph. Ngày 31/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh S và anh Ph 02 chiếc xe máy trên.

Về dân sự: Anh Lê Đức S và anh Bùi Đại Ph không đề nghị bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Văn H. Đối với việc ông

Lê Đức C trả tiền để chuộc xe giúp H, ông C không có đề nghị H phải trả lại tiền cho ông C.

Anh Lê Đức S (Sinh năm 2000, Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, Thành phố H), anh Bùi Đại Ph (Sinh năm 2000, Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố H) và Lê Văn H có mối quan hệ bạn bè học cùng nhau. Lê Văn H do đầu tư chương trình Binomo trên mạng Internet (mô hình quyền chọn nhị phân) dẫn tới thua lỗ, muốn gỡ lại số tiền đã thua nên nảy sinh ý định cầm cố xe máy của mình. Đưa ra thông tin giả, lợi dụng lòng tin của các anh S và Ph mượn xe máy mang đi cầm cố lấy tiền đầu tư.

Khoảng 8 giờ ngày 23/6/2022, Lê Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu: Nâu, BKS: 29L3 – 0110 đến nhà gặp anh Hoàng Đình C (Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, Thành phố H - H quen biết qua mối quan hệ xã hội từ trước) đặt vấn đề vay 15.000.000 đồng. Nhằm tạo lòng tin, H nói để lại chiếc xe máy BKS : 29L3 – 0110 của H. Anh C đồng ý, chuyển khoản số tiền 14.300.000 đồng từ tài khoản số 19133484420018 của anh C tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đến tài khoản số 14647167 của H tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần A, còn lại một phần tiền mặt đưa cho H. Đối với số tiền trên, H đã sử dụng đầu tư Binomo thua lỗ hết.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, H gọi điện thoại cho anh Lê Đức S nói dối mượn xe máy của anh S để đi đến chỗ làm, anh S đồng ý. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh S điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu: Đen – Bạc, BKS: 30N2 – 7272 đón H về nhà anh S tại thôn Đ, xã T, huyện Đ. Anh S giao xe cho H tại cổng nhà, H hẹn khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày sẽ trả xe cho anh S. Ngay sau khi mượn được xe của anh S, H mang xe đến nhà gặp anh C đặt vấn đề vay 10.000.000 đồng. Với cách thức như trên, H đã để lại cho anh C chiếc xe máy BKS : 30N2 – 7272 và nói là xe của người thân H. Anh C đồng ý, chuyển khoản số tiền 9.500.000 đồng và đưa cho H một phần tiền mặt. H đầu tư Binomo thua lỗ hết số tiền trên. Tối cùng ngày, anh S liên lạc đòi xe, H nói dối đang ở Công ty chưa về được và hẹn khi nào về sẽ trả xe cho anh S.

Sáng ngày 24/6/2022, H liên lạc với anh Bùi Đại Ph và nói dối mượn xe của anh Ph để đi có việc cá nhân, hẹn khoảng 13 giờ cùng ngày sẽ trả xe, anh Ph đồng ý. Khoảng 09 giờ cùng ngày, anh Ph điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu: Nâu, BKS: 29S1–126.59 đến đón H tại thôn Đ, xã T, huyện Đ, sau đó chở Hòa đến đoạn đường 6km thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện Đ thì giao xe cho H rồi đi chơi. Ngay sau khi nhận xe của anh Ph, H mang xe đến nhà gặp anh C đặt vấn đề vay 15.000.000 đồng, H tiếp tục để lại chiếc xe máy BKS: 29S1–126.59 cho anh C và nói là xe của người thân H. Anh C đồng ý, chuyển khoản số tiền 13.900.000 đồng và đưa cho H một phần tiền mặt. H tiếp tục sử

dụng số tiền trên đầu tư Binomo thua lỗ hết. Không thấy H trả xe như đã hẹn nên anh Ph liên lạc đòi xe. H đưa ra nhiều lý do gian dối để lùi thời gian trả xe.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/6/2022, anh Ph cùng anh Nguyễn Ngọc Đ (Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện Đ - bạn anh Ph) đến thôn Đ, xã T, huyện Đ tìm gặp được H. Không thấy H sử dụng xe của mình, anh Ph hỏi và Lê Văn H thừa nhận việc đã cầm cố xe của anh Ph để vay tiền và đã tiêu hết tiền, không có khả năng chuộc lại xe. Cùng ngày, H thông báo cho anh S về việc đã cầm cố xe của anh S.

Ngày 27/6/2022, anh và anh Ph đến Cơ quan điều tra - Công an huyện Đ trình báo sự việc.

Sau khi biết việc anh S và Ph đã trình báo Công an, ngày 27/6/2022 Lê Văn H đã nhờ ông Lê Đức C (sinh năm: 1961; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện Đ – bác rể của H) đi gặp anh Hoàng Đình C để chuộc xe. Sáng ngày 28/6/2022, ông Lê Đức C một mình đến nhà và gặp anh Đình C trả 40.500.000 đồng, chuộc 03 chiếc xe rồi mang về giao lại cho H. Ngày 28/6/2022, H đã mang 02 chiếc xe của anh S và anh Ph đến giao nộp cho Cơ quan điều tra, Công an huyện Đ.

Vật chứng tạm giữ của Lê Văn H: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu: Đen – Bạc, BKS 30N2 – 7272; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu: Nâu, BKS: 29S1 – 126.59.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã rà soát và trích xuất hình ảnh camera liên quan đến vụ án, sử dụng 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston màu đen để lưu giữ dữ liệu.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 186 ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đ kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, Đen – Bạc, BKS: 30N2 – 7272, đăng ký tháng 01/2011 trị giá 10.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 186B ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đ kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream 2011, BKS: 29S1 – 126.59 trị giá 15.000.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản là 25.000.000 đồng

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được và khai: Khi cầm cố xe của anh S và anh Ph cho anh Đình C, H nói "cho em cầm cố xe hộ bạn em". Mỗi lần vay tiền, anh Đình C cắt lãi 300.000 đồng. Một phần chuyển khoản, phần còn lại đưa tiền mặt để đón xe về.

Ông Lê Đức C khai: Khi thỏa thuận chuộc xe, anh Đình C yêu cầu ông Đức C trả số tiền 40.000.000 đồng đã vay và 500.000 đồng tiền lãi.

Tại Cơ quan điều tra, anh Hoàng Đình C khai: Anh Đình C không kinh doanh hoạt động cầm đồ. Ngày 23 và 24/6/2022, Hòa đến gặp anh Đình và nói mẹ H đang nằm viện, cần tiền mở gấp, đặt vấn đề vay tiền anh Đình C và để lại xe máy của gia đình (xe của bố, xe của anh và xe của chị) cho anh Đình Cường giữ làm tin. Do có mối quan hệ quen biết với Hòa từ trước nên anh Đình C đồng ý cho H vay tiền không tính lãi. Khi ông Đức C đến trả tiền và chuộc xe về, ông Đức C có đưa thêm số tiền 500.000 đồng nói là "tiền cảm ơn" do đã cho H vay tiền.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tổ chức đối chất giữa H và anh Đình C, đối chất giữa ông Đức C và anh Đình C. Tại cơ quan điều tra, H, ông Đức C và anh Đình C giữ nguyên lời khai của mình. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với anh Hoàng Đình C về hành vi Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có và hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Đối với việc Lê Văn H đầu tư vào sàn giao dịch Binomo, ngày 24/8/2022 Cơ quan điều tra – Công an huyện Đ đã có Công văn số 1522 gửi Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam đề nghị cung cấp việc cấp phép hoạt động tại Việt Nam của sàn Binomo nhưng hết thời hạn điều tra chưa có kết quả phúc đáp, do vậy Cơ quan điều tra tách rút tài liệu để xác minh xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu: Nâu, BKS 29L3–0110, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lê Văn H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu Đen – Bạc, BKS: 30N2 – 7272 và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu Nâu, BKS: 29S1 – 126.59, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Đức S và anh Bùi Đại Ph. Ngày 31/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh S và anh 02 chiếc xe máy trên.

Về dân sự: Anh Lê Đức S và anh Bùi Đại Ph không đề nghị bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Văn H. Đối với việc ông Lê Đức C trả tiền để chuộc xe giúp H, ông C không có đề nghị H phải trả lại tiền cho ông C.

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKS-ĐA ngày 30/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

+ Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, người bị hại, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H theo tội danh và điều luật đã viện dẫn theo bản Cáo trạng số 172/CT-VKS-ĐA ngày 30/9/2022, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại là anh Lê Đức S và anh Bùi Đại Ph đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Đức C không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 40.500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

+ Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Ông Lê Đức C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an Thành phố Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, Lê Văn H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Airblade, màu Đen – Bạc, BKS: 30N2 – 7272 của anh Lê Đức S trị giá 10.000.000 đồng tại thôn Đ, xã T, huyện Đ, Thành phố H. Với phương thức, thủ đoạn tương tự, khoảng 09 giờ ngày 24/6/2022, Lê Văn H có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Dream 2011, BKS: 29S1 – 126.59 của anh Bùi Đại Ph trị giá 15.000.000 đồng tại địa phận thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố H. Tổng trị giá tài sản H chiếm đoạt là 25.000.000 đồng. Do vậy hành vi của bị cáo Lê Văn H đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp qui định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an. Bị cáo H là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng do cần tiền tiêu xài, lười lao động, nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên khi quyết định hình Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án và có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 2 lần, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có sự tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với

bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo phạm tội do bột phát, không có sự chuẩn bị từ trước, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo hiện đang được tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với việc Lê Văn H đầu tư vào sàn giao dịch Binomo, ngày 24/8/2022 Cơ quan điều tra – Công an huyện Đông Anh đã có công văn số 1522 gửi Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam đề nghị cung cấp việc cấp phép hoạt động tại Việt Nam của sàn Binomo nhưng hết thời hạn điều tra chưa có kết quả phúc đáp, do vậy Cơ quan điều tra tách rút tài liệu để xác minh xử lý sau.

[8] Tại Cơ quan điều tra, anh Hoàng Đình C khai: Anh Đình C không kinh doanh hoạt động cầm đồ. Ngày 23 và 24/6/2022, H đến gặp anh Đình C và nói mẹ H đang nằm viện, cần tiền mở gấp, đặt vấn đề vay tiền anh Đình C và để lại xe máy của gia đình (xe của bố, xe của anh và xe của chị) cho anh Đình C giữ làm tin. Do có mối quan hệ quen biết với H từ trước nên anh Đình C đồng ý cho H vay tiền không tính lãi. Khi ông Đức C đến trả tiền và chuộc xe về, ông Đức C có đưa thêm số tiền 500.000 đồng nói là "tiền cảm ơn" do đã cho H vay tiền.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tổ chức đối chất giữa H và anh Đình C, đối chất giữa ông Đức C và anh Đình C. Tại cơ quan điều tra, H, ông Đức C và anh Đình C giữ nguyên lời khai của mình. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với anh Hoàng Đình C về hành vi Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có và hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu: Nâu, BKS 29L3-0110, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lê Văn H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu: Đen – Bạc, BKS: 30N2 – 7272 và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu: Nâu, BKS: 29S1 – 126.59, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Đức S và anh Bùi Đại Ph. Ngày 31/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh S và anh Ph 02 chiếc xe máy trên.

[10] Về bồi thường dân sự:

[10.1] Anh Lê Đức S và anh Bùi Đại Ph đã nhận lại 02 chiếc xe máy, không yêu cầu gì về bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.2] Ông Lê Đức C trả tiền chuộc xe giúp cho H, ông C không có đề nghị bị cáo phải trả lại tiền cho ông C. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Văn H 18 (Mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Giao bị cáo Lê Văn cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo - Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, Thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

+ Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ ***Về hình phạt bổ sung:*** Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ ***Về bồi thường dân sự:*** Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, nên Tòa án không xét.

+ ***Về án phí:***

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

+ ***Về quyền kháng cáo:***

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Văn H và ông Lê Đức C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Lê Đức S, anh Bùi Đại Ph và anh Hoàng Đình C có quyền kháng cáo bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- CA xã T, huyện Đ, TP. H;
- UBND xã T, huyện Đ, TP. H;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu./.

Phạm Thị Thu Huyền

